TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 713/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 416/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 08 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. *Người yêu cầu:* Ông Vũ Văn T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: 2 Khu phố F, phường Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Người yêu cầu*: Bà Vũ Nguyệt K, sinh năm 1986
Địa chỉ: : E H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Vũ Văn T và bà Vũ Nguyệt K là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2018 ngày 18/05/2018 do Ủy ban nhân dân Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu đề ngày 26/08/2025 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/09/2025, ông Vũ Văn T và bà Vũ Nguyệt K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ông T và bà K có 01 (một) con chung tên Vũ Hoàng P, sinh ngày 27/03/2019. Các bên thỏa thuận giao trẻ Vũ Hoàng P cho ông Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, ông T không yêu cầu bà K không cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung và nợ chung các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/09/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Văn T và bà Vũ Nguyệt K thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2018 cấp ngày 18/05/2018 do Ủy ban nhân dân Phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn hiệu lực).

- Về con chung: Ông Vũ Văn T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Vũ Hoàng P, sinh ngày 27/03/2019, không yêu cầu bà Vũ Nguyệt K cấp dưỡng cho con.

Bà Vũ Nguyệt K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), ông Vũ Văn T và bà Vũ Nguyệt K phải chịu nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng do ông T và bà K đã nộp theo biên lai thu số 0011884 ngày 28/08/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND KV7-TPHCM;
- UBND Phường T, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Tiến Thịnh